

# PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC TRONG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

NGUYỄN THỊ THU HÀ\*

*Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (khóa XIII) đã đặt ra nhiệm vụ xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh toàn diện, là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và xã hội. Tuy nhiên, trong thời gian qua, bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện các chính sách, biện pháp nhằm thu hút, trọng dụng nhân tài, xây dựng đội ngũ trí thức có năng lực, trình độ và phẩm chất đáp ứng yêu cầu của thời đại mới chưa đạt hiệu quả cao; đồng thời, cũng chưa có những giải pháp đột phá trong trọng dụng đội ngũ trí thức, tạo nguồn nội lực mạnh mẽ cho phát triển đất nước. Vì vậy, nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nhằm xây dựng và phát triển mạnh đội ngũ trí thức ngang tầm nhiệm vụ trong công cuộc đổi mới đất nước là yêu cầu tất yếu đặt ra hiện nay.*

*Từ khóa:* Đội ngũ trí thức; phát triển đội ngũ trí thức; xây dựng đội ngũ trí thức, Nghị quyết Trung ương 8; thời kỳ đổi mới.

*The Resolution of the 8th Plenum of the Party Central Committee (Term XIII) has set out the task of building a comprehensive and robust intellectual workforce as the responsibility of the Party, the State, the political system, and society. However, alongside the achievements, policies and measures to attract and value talents to build a team of intellectuals with capabilities, qualifications and qualities that meet the requirements of the new era have not been implemented effectively. At the same time, there have been no breakthrough solutions in the use of intellectuals to create strong internal resources for national development. Therefore, it is essential to research and propose some solutions to develop a solid intellectual workforce commensurate with the mission of the country's innovation process.*

*Keywords:* Intellectuals; development of the intellectual workforce; building the intellectual workforce; Resolution of the 8th Party Central Committee; innovation period.

NGÀY NHẬN: 05/02/2024

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 18/4/2024

NGÀY DUYỆT: 18/5/2024

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.340.2024.852>

## 1. Khái quát chung về đội ngũ trí thức Việt Nam hiện nay

Sau gần 40 năm đổi mới, đội ngũ trí thức ngày càng đóng vai trò quan trọng, góp phần đặc lực vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước thời kỳ mới. Nhiều văn bản pháp

luật đã được ban hành nhằm thể chế hóa các nghị quyết của Đảng, từ đó góp phần thu hút, trọng dụng, tôn vinh, đãi ngộ đội ngũ trí thức trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại

\* PGS.TS, Học viện Hành chính Quốc gia

hóa đất nước.

Ngày 06/8/2008, tại Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) đã thông qua Nghị quyết số 27-NQ/TW về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nghị quyết đã đưa ra định hướng quan trọng và sau hơn 10 năm thực hiện Nghị quyết số này để tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, đồng thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức, ngày 30/5/2019, Ban Bí thư đã ban hành Kết luận số 52-KL/TW yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và đoàn thể tập trung “Xây dựng Chiến lược quốc gia về phát triển đội ngũ trí thức giai đoạn 2021 - 2030”.

Ngày 19/4/2011, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 579/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020. Ngay sau đó, Quyết định số 1216/QĐ-TTg ngày 22/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 cũng được ban hành.

Các văn bản pháp luật, như: *Luật Khoa học và Công nghệ* năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của *Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Luật Viên chức* năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2019)... và hệ thống các quy định đặc thù về cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức trên từng lĩnh vực đã tạo điều kiện động viên, khuyến khích đội ngũ trí thức lao động, sáng tạo; đồng thời, khai thác, sử dụng hiệu quả hơn năng lực trí tuệ của đội ngũ trí thức trong quá trình phát triển đất nước.

Ngày 24/12/2023, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) đã ban hành Nghị quyết số 45-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới. Nghị quyết tiếp tục khẳng định quan điểm của Đảng đối với vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức trong thời kỳ mới.

Đội ngũ trí thức Việt Nam đã phát triển nhanh cả về số lượng cũng như về chất lượng trong những năm qua, là lực lượng tiên phong trong nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học - công nghệ trong mỗi lĩnh vực đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 gắn liền với nền quản trị số, kinh tế số. Mục tiêu phát triển nền kinh tế số sẽ khó có thể đạt được nếu không có đội ngũ trí thức với trình độ chuyên môn cao, nắm bắt được sự phát triển của thị trường số, công nghệ số... Số lượng nguồn nhân lực được đào tạo chính quy, đào tạo ở các nước có nền giáo dục tiên tiến cũng ngày càng được nâng lên. Việc đầu tư nguồn lực, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc nhằm tạo môi trường làm việc thuận lợi cho đội ngũ trí thức cũng đã được quan tâm ở nhiều địa phương, đặc biệt ở các thành phố lớn.

Nhiều công trình nghiên cứu khoa học, tác phẩm văn học, nghệ thuật mang lại giá trị cao của đội ngũ trí thức đã được ra đời góp phần đắc lực vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đồng thời giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Những thành tựu đạt được của đất nước không thể không đề cập đến vai trò, trọng trách của đội ngũ trí thức.

Từ một nước có nền kinh tế nông nghiệp, lạc hậu, quy mô nhỏ, GDP chỉ đạt khoảng 14 tỷ USD, GDP bình quân đầu người chỉ khoảng 250 USD thì đến nay, GDP bình quân đầu người của Việt Nam năm 2022 đạt khoảng 95,6 triệu đồng/người, tương đương 4.110 USD<sup>1</sup>. Có được kết quả này phải kể đến vai trò quan trọng của đội ngũ trí thức trong việc ứng dụng các thành tựu khoa học - công nghệ vào quá trình phát triển của đất nước. Rất nhiều lĩnh vực đã ứng dụng các thành tựu công nghệ tiên tiến vào thực tiễn, gắn liền với đổi mới sáng tạo.

Chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) của Việt Nam năm 2020 xếp hạng thứ 42/131 quốc gia, đứng thứ 3 trong ASEAN, sau Singapore và Malaysia. Năm 2022, Việt Nam đứng thứ 48/132 quốc gia<sup>2</sup>. Những con số này cho

thấy, sự phát triển của kinh tế Việt Nam, trong đó có vai trò không nhỏ của đội ngũ trí thức. Các hoạt động nghiên cứu đổi mới sáng tạo trong nước ngày càng được triển khai trên diện rộng, thu hút sự tham gia của nhiều nhà khoa học trong và ngoài nước. Các sản phẩm khoa học cũng đã đã được ứng dụng có hiệu quả vào đời sống, được thể hiện trên hàng loạt các lĩnh vực hiện nay.

Chỉ số GII của Việt Nam năm 2023 xếp thứ 46/132 quốc gia, nền kinh tế trên toàn thế giới. Cả nước hiện có khoảng 20 trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo trong năm 2023 tại các địa phương và các trung tâm thuộc khối cơ quan, tổ chức ở trung ương; hơn 1.400 tổ chức có năng lực hỗ trợ khởi nghiệp. Đã có trên 45 triệu dữ liệu đăng ký khai sinh điện tử trên cả nước trong năm 2023. Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong khu vực công đã được kết nối đồng bộ với 100% các bộ, ngành, địa phương<sup>3</sup>.

## 2. Vấn đề đặt ra đối với đội ngũ trí thức Việt Nam hiện nay

Bên cạnh những kết quả đạt được, đội ngũ trí thức ở Việt Nam hiện nay vẫn chưa thực sự thể hiện được hết vai trò, vị trí của mình, chưa đáp ứng được kỳ vọng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Một số vấn đề cần phải được làm rõ, cụ thể:

*Một là*, hệ thống chính sách, pháp luật đối với đội ngũ trí thức nói chung và phát triển đội ngũ trí thức gắn với từng ngành, lĩnh vực nói riêng chưa hoàn thiện, đồng bộ, thậm chí còn có tình trạng mâu thuẫn, chông chéo giữa các văn bản. Điều này không chỉ gây khó khăn cho hoạt động phát triển nói chung trong đời sống xã hội mà còn ảnh hưởng không nhỏ đến tổ chức và hoạt động của đội ngũ trí thức. Bên cạnh đó, có những quy định chung về phát triển đội ngũ trí thức nhưng lại chưa cụ thể hóa bằng các văn bản dưới luật để đưa các quy định vào thực tiễn. Điều 24 Luật Thanh niên năm 2020 quy định: “Nhà nước có chính sách phát

hiện, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng và đãi ngộ đối với thanh niên có tài năng”. Tuy nhiên, các chính sách cụ thể như thế nào để phát hiện, đào tạo, thu hút, trọng dụng và đãi ngộ đối với thanh niên có tài năng thì cũng chưa có quy định cụ thể, do vậy, sẽ rất khó để hiện thực hóa các quy định này. Trong khi đó, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đại học làm đúng ngành nghề đào tạo hiện còn thấp.

*Hai là*, chưa có chính sách đột phá trong đầu tư, huy động, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, tôn vinh nguồn nhân lực chất lượng cao. Đây là vấn đề lớn đặt ra. Nếu không có những chính sách đột phá để thu hút, trọng dụng trí thức, lực lượng này sẽ khó có thể lớn mạnh và đóng góp vào công cuộc xây dựng đất nước. Một trường đại học nợ lương giảng viên đương nhiên sẽ không thể xây dựng một môi trường làm việc hiệu quả và ổn định để người lao động có thể yên tâm với công việc và cống hiến cho sự nghiệp trồng người. Do vậy, rất cần có những cơ chế, chính sách đột phá để thu hút đội ngũ trí thức, đặc biệt là nhóm nhân lực đã và đang được đào tạo tại các nước tiên tiến trên thế giới, khi về nước và cống hiến cho sự nghiệp phát triển đất nước.

*Ba là*, cơ cấu đội ngũ trí thức trên các lĩnh vực chưa cân đối, đặc biệt có tình trạng thiếu hụt chuyên gia đầu ngành trong các lĩnh vực trọng điểm. Đây cũng là một trong những vấn đề lớn đặt ra. Sự phát triển trên các lĩnh vực của đời sống xã hội cũng đòi hỏi đội ngũ trí thức là lực lượng xung kích, đi đầu trên mọi lĩnh vực cần nguồn lực chất lượng cao. Đặc biệt, với các lĩnh vực quan trọng, như: công nghệ mới AI (trí tuệ nhân tạo), ML (học máy), Big Data (dữ liệu lớn), IoT (internet vạn vật)... đang rất cần đội ngũ chuyên gia chất lượng cao. Tuy nhiên, hiện nay, nguồn nhân sự ngành công nghệ cao còn rất hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu sau khi ra trường. Điều này đòi hỏi cần phải có những đổi mới ngay từ khâu đào tạo tại các trường đại học hiện nay.

Bốn là, chưa xây dựng được môi trường thuận lợi để đội ngũ trí thức chủ động, tích cực trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, trong đó đặc biệt là cơ sở vật chất, phương tiện làm việc còn hạn chế. Một số hoạt động nghiên cứu trong khoa học tự nhiên, khoa học công nghệ cao rất cần sự đầu tư nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất để thực hiện nghiên cứu. Tuy nhiên, ngược lại, nếu cơ sở vật chất, phương tiện làm việc còn hạn chế, đây sẽ là lực cản không nhỏ ảnh hưởng đến môi trường làm việc của đội ngũ trí thức. Hoạt động đào tạo, giáo dục chất lượng cao hoặc lĩnh vực y tế cũng rất cần sự đầu tư nguồn lực thỏa đáng với hệ thống trang thiết bị, máy móc hiện đại. Tuy nhiên, sẽ rất khó thu hút đội ngũ giáo sư, y bác sĩ giỏi cống hiến tận tâm, tận lực tại các đơn vị sự nghiệp công lập với cơ sở vật chất còn thiếu thốn hoặc thậm chí đã lạc hậu, không được tiếp cận với các trang thiết bị, máy móc hiện đại.

Năm là, việc xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức chưa gắn với mục tiêu, nhiệm vụ, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch trong từng giai đoạn cũng như của từng ngành, địa phương. Mỗi giai đoạn khác nhau sẽ có những mục tiêu cụ thể khác nhau, do vậy, việc xây dựng đội ngũ trí thức sẽ cần phải đáp ứng được mỗi mục tiêu ở từng thời kỳ, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm. Điều này cũng đặt ra yêu cầu, phát triển đội ngũ trí thức phải gắn với quy hoạch, kế hoạch phát triển chung của đất nước trong từng giai đoạn. Đặc biệt, vẫn còn tình trạng thất nghiệp trong đội ngũ thanh niên được đào tạo chính quy vẫn đang là bài toán đặt ra, một phần do số lượng đào tạo ở bậc đại học nhiều hơn so với đào tạo nghề. Theo thống kê, tỷ lệ thất nghiệp của thanh niên trong quý I năm 2023 là 7,61%, tỷ lệ lao động không sử dụng hết tiềm năng là 4,5%<sup>4</sup>. Bên cạnh đó, công tác tuyển sinh, tổ chức đào tạo của một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp gặp không ít khó khăn, nhất là tuyển sinh đào tạo nghề, nhất là tuyển sinh đối với các ngành, nghề

chuyên môn đặc thù mà hiện nay còn đang thiếu. Điều này, dẫn đến tình trạng thừa thầy, thiếu thợ. Rõ ràng, hoạt động đào tạo nguồn nhân lực cần gắn với quy hoạch, kế hoạch phát triển của đất nước ở mỗi giai đoạn, gắn với đòi hỏi của thị trường lao động trong mỗi thời kỳ.

### 3. Một số đề xuất phát huy vai trò của đội ngũ trí thức Việt Nam

*Thứ nhất*, cần hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ trí thức phát triển. Hệ thống các quy định cần xây dựng môi trường thuận lợi để trí thức tự khẳng định, phát triển, cống hiến, trọng dụng và được xã hội tôn vinh. Các quy định về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả đối với các sản phẩm sáng tạo cần phải được bảo đảm trên thực tế nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng của đội ngũ trí thức; đồng thời, khuyến khích đội ngũ trí thức cống hiến trí tuệ cho xã hội. Hệ thống thể chế cần tạo khung pháp lý thuận lợi nhất, phát huy mọi tiềm năng của đội ngũ trí thức, đặc biệt trong bối cảnh công nghệ số, quản trị số hiện nay. Bên cạnh đó, cần có những quy định đặc thù để thu hút nguồn lực chất lượng cao về làm việc tại các khu vực khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

*Thứ hai*, có chính sách đầu tư nguồn lực vào xây dựng môi trường làm việc cho đội ngũ trí thức, như: các khu đô thị khoa học, khu công nghệ cao, trung tâm văn hóa hiện đại nhằm thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo của trí thức trong nước cũng như trí thức Việt Nam ở nước ngoài. Điều này góp phần thu hút lực lượng trí thức Việt Nam ở nước ngoài tham gia tích cực hơn vào hoạt động hỗ trợ nghiên cứu trong nước. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phục vụ cho nghiên cứu chất lượng cao có thể thu hút từ nhiều nguồn khác nhau, thực hiện mạnh mẽ hoạt động xã hội hóa trong nghiên cứu, ứng dụng.

*Thứ ba*, có chính sách đãi ngộ thỏa đáng, phù hợp đối với đội ngũ trí thức. Các

chính sách đãi ngộ không chỉ bao gồm hệ thống lương thưởng mà còn bao gồm các chính sách về đào tạo, bồi dưỡng đối với lực lượng này.

Bên cạnh đó, cần đổi mới công tác cán bộ, đánh giá cán bộ trên cơ sở năng lực, đóng góp của cán bộ, bảo vệ đội ngũ cán bộ dám nghĩ, dám làm. Công khai, minh bạch trong công tác tuyển dụng, bố trí, đánh giá, bổ nhiệm cán bộ, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo, quản lý cấp cao, tạo động lực và cơ hội để đội ngũ trí thức phát triển, có chính sách cán bộ thỏa đáng để trọng dụng, thu hút nhân tài, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ đủ “Tâm, Tầm, Tài”. Xây dựng cơ chế thu hút, trọng dụng nhân tài người Việt Nam ở trong nước và ở nước ngoài cống hiến đặc lực vào sự nghiệp phát triển đất nước.

*Thứ tư*, thực hiện chính sách đào tạo, bồi dưỡng phù hợp để nâng cao chất lượng và số lượng đội ngũ trí thức, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa, đặc biệt gắn với bối cảnh chuyển đổi số hiện nay. Đổi mới giáo dục đào tạo cần phải được xem là khâu đột phá để góp phần xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao.

Cùng với đó, cần tăng cường hợp tác, kết nối với các cơ sở đào tạo có uy tín trên thế giới, tích cực học hỏi kinh nghiệm, từng bước xây dựng các cơ sở giáo dục, đào tạo trong nước ngang tầm khu vực và thế giới. Có chính sách thu hút các chuyên gia, trường đại học, viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu có uy tín trên thế giới đầu tư, liên kết và mở các cơ sở đào tạo, nghiên cứu tại Việt Nam. Đồng thời, có chính sách khuyến khích đội ngũ trí thức trong nước đi đào tạo ở nước ngoài, đặc biệt là các ngành trọng điểm đang được tập trung phát triển, như: trí tuệ nhân tạo, internet vạn vật...

Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học gắn với chuyển giao công nghệ, gắn đào tạo, nghiên cứu khoa học với ứng dụng trong sản xuất - kinh doanh, gắn kết nhà trường với doanh nghiệp. Nhà nước cần đóng

vai trò trung gian, góp phần gắn kết giữa cơ sở đào tạo và các tổ chức kinh tế, từ đó góp phần đào tạo có trọng tâm, trọng điểm.

*Thứ năm*, phát triển mạng lưới các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp là nơi tập hợp đội ngũ trí thức cùng tham gia, xây dựng môi trường lành mạnh để phát huy năng lực sáng tạo và nâng cao phẩm chất đạo đức của đội ngũ trí thức. Đổi mới hình thức hoạt động của các hội để đội ngũ trí thức phát huy quyền làm chủ, tham gia tích cực vào quá trình hoạch định chính sách, pháp luật, xây dựng tầm nhìn, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch trong phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương, đất nước.

#### 4. Kết luận

Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức theo Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (khóa XIII) đòi hỏi cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp từ hoàn thiện thể chế đến tăng cường nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ trí thức phát triển. Điều này sẽ góp phần xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng được yêu cầu của thời kỳ mới, phục vụ đặc lực cho công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. □

#### Chú thích:

1, 2, 3. *Tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2023*. <https://xaydungchinhachsach.chinhphu.vn>, ngày 30/12/2023.

4. *“Cung” chưa đáp ứng được “cầu” trong chất lượng thị trường lao động*. <https://quochoi.vn>, ngày 19/4/2023.

#### Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I, II*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021.

2. Nguyễn Minh Phương, Đào Thị Lanh. *Hoàn thiện chính sách thu hút, trọng dụng và đãi ngộ nhân tài trong khu vực công ở Việt Nam hiện nay*. Tạp chí Tổ chức nhà nước, số 1/2023.